

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Hội Chữ thập đỏ tỉnh trong thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo;

Căn cứ Hướng dẫn số 95/HD-MTTW-BTT ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ;

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Trà Vinh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, với các nội dung sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định về nguyên tắc phối hợp; hình thức, nội dung phối hợp; trách nhiệm các cơ quan trong việc tiếp nhận, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh; trách nhiệm các cơ quan trong việc xác định đối tượng, định mức phân bổ, hỗ trợ; công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan liên quan theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

b) Các nội dung khác không quy định cụ thể tại Quy chế này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

2. Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, cùng thực hiện tốt công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện để hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Điều 3. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi bằng văn bản, thư điện tử công vụ, fax hoặc các phương tiện điện tử khác.

2. Trao đổi trực tiếp, trực tuyến, điện thoại.

3. Trao đổi thông qua hội nghị và các cuộc họp.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Tổ chức kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện.

2. Phối hợp trong việc tiếp nhận, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện.

3. Phối hợp trong việc xác định đối tượng, định mức phân bổ, hỗ trợ.

4. Thanh tra, kiểm tra, theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh.

Chương II **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Điều 5. Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cử 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo các sở, ngành tỉnh cử đại diện lãnh đạo tham gia Ban Vận động cứu trợ tỉnh theo đề nghị của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP.

3. Chỉ đạo việc cung cấp, cập nhật các thông tin về diễn biến thiên tai, dịch bệnh, sự cố; tình hình thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để phục vụ công tác hỗ trợ.

4. Chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và Quy chế này.

Điều 6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

1. Thành lập Ban Vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện tỉnh (gọi tắt là Ban Vận động cứu trợ tỉnh), hướng dẫn việc thành lập Ban Vận động cứu trợ cấp huyện, cấp xã; đồng thời, ban hành và hướng dẫn ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Vận động cứu trợ các cấp.

2. Chủ trì, tổ chức phát động kêu gọi, vận động đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân và các địa phương bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và Hướng dẫn số 95/HD-MTTW-BTT.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 93/2021/NĐ-CP theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình và kết quả vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh (vào ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm).

Điều 7. Hội Chữ thập đỏ tỉnh

1. Kêu gọi, vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ theo quy định của pháp luật hiện hành về hoạt động của Hội Chữ thập đỏ.

2. Tiếp nhận, quản lý, phân phối, sử dụng và công khai nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo quy định của

pháp luật hiện hành về hoạt động của Hội Chữ thập đỏ và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để tiếp nhận các khoản đóng góp ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

4. Thông báo cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh số tiền và hiện vật được Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam hỗ trợ và nguồn lực vận động được để tránh chồng chéo trong phân bổ và phân phối.

Điều 8. Ban Vận động cứu trợ tỉnh

1. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng phổ biến, thông tin rộng rãi ý nghĩa của cuộc vận động, thời gian, địa điểm tiếp nhận, tài khoản tiếp nhận tới các tổ chức, cá nhân tự nguyện đóng góp.

2. Chủ trì, phối hợp với chính quyền cùng cấp chịu trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện đến địa phương, Nhân dân vùng bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố đảm bảo kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai và minh bạch.

3. Căn cứ hướng dẫn của Ban Vận động cấp trên, Ban Vận động cứu trợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quyết định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phương thức vận động, đảm bảo phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn, đúng mục đích, hiệu quả, công khai, minh bạch và phân bổ, sử dụng hỗ trợ Nhân dân gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố. Các nội dung chi hỗ trợ từ nguồn đóng góp tự nguyện được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP.

4. Chậm nhất 30 ngày sau khi kết thúc cuộc vận động, Ban vận động cấp tỉnh báo cáo Ban vận động Trung ương về kết quả vận động, tiếp nhận, phân phối, sử dụng tiền, hiện vật và số tiền hiện vật còn dư (nếu có), đồng gửi Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ.

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và các địa phương thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh động vật, dịch hại thực vật.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ Nhân dân và các địa phương bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh động vật, dịch hại thực vật đảm bảo đúng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định nhu cầu và đề xuất phân bổ kinh phí, hiện vật để hỗ trợ cho các đối tượng, gia đình bị thiên tai, dịch bệnh, sự cố theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

b) Tiếp nhận, phân phối, công khai và báo cáo tình hình kinh phí hỗ trợ theo quy định.

c) Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vấn đề liên quan đến việc tiếp nhận và sử dụng kinh phí hỗ trợ thuộc thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh ở người bảo đúng chế độ, chính sách theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Vận động cứu trợ tỉnh (do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thành lập), Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, các cơ quan báo chí có liên quan tổ chức đưa tin chính xác, kịp thời trong quá trình vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi nguồn đóng góp tự nguyện được chuyển vào tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng thương mại của các tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tiếp nhận các khoản đóng góp đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Tổng hợp, trình cấp thẩm quyền xem xét, bổ sung kinh phí theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước đối với trường hợp phát sinh chi phí ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được Nhà nước giao nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện (trường hợp không cân đối được trong phần kinh phí hoạt động hàng năm của cơ quan, đơn vị).

6. Các sở, ngành tỉnh có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi, đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ các vấn đề về ô nhiễm môi trường, cung cấp điện, nước sinh hoạt, cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và bình ổn thị trường, công trình giao thông, thông tin, trường học, phương tiện vận chuyển,... do thiên tai, dịch bệnh, sự cố gây ra; phân bổ, công khai và báo cáo tình hình kinh phí hỗ trợ theo quy định; thanh tra, kiểm tra, xử lý các vấn đề liên quan đến việc tiếp nhận và sử dụng kinh phí hỗ trợ thuộc thẩm quyền, chủ động phối hợp với các ngành đề xuất tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Hội Chữ thập đỏ cùng cấp thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối, sử dụng và quyết toán tài chính các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với Ban Vận động cứu trợ cấp huyện vận động, tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp tự nguyện khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh và sự cố trên địa bàn.

c) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn quản lý theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Lưu trữ Thông báo của tổ chức, cá nhân về việc vận động và tiếp nhận nguồn đóng góp tự nguyện để khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố (ban hành kèm theo Nghị định số 93/2021/NĐ-CP) để theo dõi và cung cấp thông tin khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân đóng góp hoặc nhận hỗ trợ và cơ quan có thẩm quyền để phục vụ công tác hướng dẫn, theo dõi, thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác vận động, tiếp nhận, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn.

b) Thống kê, rà soát (kịp thời, đầy đủ, chính xác) tình hình thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn và tổng hợp, báo cáo tình hình vận động, tiếp nhận, quản lý, phân phối, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố trên địa bàn, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng mục đích, công khai, minh bạch.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan căn cứ Nghị định số 93/2021/NĐ-CP và Quy chế này tổ chức triển khai thực hiện công tác vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố.

Điều 12. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ cho hoạt động vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng nguồn đóng góp tự nguyện thực hiện theo quy hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước và Nghị định số 93/2021/NĐ-CP.

Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh để sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

**TM. HỘI CHỮ THẬP ĐỎ
CHỦ TỊCH**

**TM. ỦY BAN MTTQVN
CHỦ TỊCH**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Từ Minh Điện



Nguyễn Văn Triết



Lê Văn Hân

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường trực UBTWMTTQVN;
- Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND, UBMTTQVN, HCTĐ các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VPUBND, VPUBMTTQVN, VPHCTĐ tỉnh. 26